

5.2. Học phần có ứng dụng E-learning: bỏ nội dung “riêng đối với GV Khoa CNTT”. Hệ số cụ thể được tính theo quy định riêng (do Tổ Tư vấn E-learning tham mưu Hiệu trưởng ban hành).

6. Về việc sử dụng 1% học phí (các lớp chính quy) hỗ trợ hoạt động của các Khoa Viện:

- Đầu năm học, Phòng KH-TC thông báo số tiền dự chi từ 1% học phí cho từng khoa (tính theo số SV năm trước).

- Các khoa lập kế hoạch sử dụng kinh phí, trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Các nội dung sử dụng quỹ 1%:

- ✓ Tổ chức các hoạt động văn thể, hoạt động phong trào của khoa;
- ✓ Tổ chức Hội nghị học tốt - dạy tốt, hội nghị khoa học, semina cấp khoa;
- ✓ Tổ chức các cuộc thi về học thuật cho SV của Khoa
- ✓ Các hoạt động đối ngoại của khoa.

Trong đó tối thiểu chi cho các hoạt động của SV là **70%**.

- Các khoa/viện/trung tâm đào tạo không có sinh viên thì dự trù kinh phí cho các hoạt động trong năm học để trình Hiệu trưởng (qua phòng KH-TC) xem xét, cân đối phê duyệt riêng.

7. Định mức chi cho các hoạt động của các tổ chức đoàn thể

- Đầu năm học, Phòng KH-TC thông báo số tiền dự chi từ **1,5%** tổng học phí đào tạo chính quy (tính theo số SV năm trước) cho hoạt động của các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, Hội Cựu chiến binh...).

- Các tổ chức đoàn thể lập kế hoạch các khoản chi cho các hoạt động, gửi Phòng KH-TC tập hợp, cân đối kinh phí, trình Hiệu trưởng phê duyệt để thực hiện.

8. Thưởng đối với các giảng viên đạt danh hiệu Giảng viên tiêu biểu năm học

Cuối mỗi năm học, chọn tối đa 05 GV tiêu biểu xuất sắc toàn trường, thưởng 1 chuyến nghỉ dưỡng trị giá 10.000.000 đồng/GV để đi nghỉ cùng với gia đình. Tiêu chuẩn xét GV tiêu biểu và quy trình bình bầu 5 GV tiêu biểu xuất sắc thực hiện theo quy định.

9. Công tác ra đề thi và coi thi: thanh toán tiền (chấm thi kết thúc học phần vẫn tính giờ).

Nội dung	Mức thanh toán	
	Bậc ĐH-CĐ	Bậc Sau ĐH
9.1. Thi kết thúc học phần		
Ra đề thi kết thúc HP	60.000 đ/TC/HP/cathi	90.000 đ * Số TC/HP
Coi thi, giám sát thi	40.000 đ/ca/ngày thường	60.000 đ/ca/ngày thường
	60.000 đ/ca/buổi tối và CN	90.000 đ/ca/buổi tối và CN
9.2. Thi tốt nghiệp ĐH-CĐ		
Ra đề thi và đáp án	480.000 đ/HP(3 bộ đề + đáp án)	
Chấm thi	30.000 đ/bài thi/2 lượt	
Coi thi, giám sát thi	90.000 đ/ca/ngày thường; 120.000 đ/ca/buổi tối và CN	
Phục vụ chấm thi	3.000 đ/SV	

Nội dung	Mức thanh toán
9.3. Thi Tiếng Anh không chuyên	
Coi thi	Bằng coi thi kết thúc học phần
Chấm thi	6.000 đ/SV (2 lượt).
Tổ chức, phục vụ, VPP	7.000 đ/SV
9.4. Thanh tra công tác chấm thi, lưu giữ bài thi tại các BM	100.000 đ/BM/thành viên (chỉ tính đ/v thành viên được điều động)
9.5. Đánh giá Thực tập (TT giáo trình, TT tổng hợp, TT chuyên ngành)	20.000 đ/SV
9.6. Tổ chức tuần sinh hoạt công dân năm học (đ/v sinh viên)	
Chuẩn bị nội dung báo cáo	300.000 đ/chuyên đề
Báo cáo viên	120.000 đ/giờ lên lớp
Chấm bài thu hoạch	1.500 đ/bài (thay cho tính giờ NCKH)
Phục vụ ngoài giờ (buổi tối)	50.000 đ/người/buổi (mỗi buổi 2 người)

10. Các Hội đồng tốt nghiệp: Thanh toán tiền

TT	Nội dung công việc	Mức thanh toán
10.1	Chấm chuyên đề tốt nghiệp	120.000 đ/CĐ/2 lượt
10.2	Hội đồng chấm đồ án, khóa luận Đại học	Chủ tịch: 90.000 đ/SV Thư ký: 75.000 đ/SV Phản biện: 150.000 đ/SV Ủy viên: 60.000 đ/SV
10.3	Hội đồng đánh giá đề cương Luận văn Cao học	Chủ tịch: 120.000 đ/ĐC Thư ký: 100.000 đ/ĐC Ủy viên: 80.000 đ/ĐC/UV
10.4	Hội đồng đánh giá Luận văn Cao học	Chủ tịch: 400.000 đ/LV Thư ký: 300.000 đ/LV Phản biện: GV trường: 600.000 đ/LV/UV Mời ngoài: 750.000 đ/LV/UV Ủy viên: GV Trường: 250.000 đ/LV/UV Mời ngoài: 350.000 đ/LV/UV (Ủy viên vắng mặt nếu có gửi bản phản biện hoặc nhận xét thanh toán bằng 70% mức tương ứng)
10.5	Hội đồng đánh giá đề cương luận án TS	Chủ tịch: 600.000 đ/ĐC Thư ký: 500.000 đ/ĐC Ủy viên: 400.000 đ/ĐC/UV
10.6	Hội đồng đánh giá Tiểu luận tổng quan	Chủ tịch: 600.000 đ/ĐC Thư ký: 500.000 đ/ĐC Ủy viên: 400.000 đ/ĐC/UV

TT	Nội dung công việc	Mức thanh toán
10.7	Hội đồng đánh giá chuyên đề Tiến sĩ	Chủ tịch: 600.000 đ/CĐ Thư ký: 550.000 đ/CĐ Ủy viên: 400.000 đ/CĐ
10.8	Phản biện độc lập Luận án Tiến sĩ	2.000.000 đ/LA
10.9	Hội đồng đánh giá Luận án Tiến sĩ (cấp cơ sở và cấp Trường)	Chủ tịch: 1.200.000 đ/LV Thư ký: 1.000.000 đ/LV Phản biện: 1.500.000 đ/LV/UV Ủy viên: 800.000 đ/LV/UV

Khi tổng kết cuối năm, nếu GV thiếu định mức giờ chuẩn giảng dạy thì sẽ quy đổi giờ coi thi theo Quy chế CTNB 2017 để bù vào số giờ thiếu định mức và GV phải hoàn lại số tiền coi thi đã nhận theo số giờ bù định mức.

11. Thưởng bài báo có chỉ số AHSCI tương đương với mức tính thưởng bài báo có chỉ số SCI (30 triệu/bài).

12. Hỗ trợ xuất bản giáo trình, tài liệu tham khảo, chuyên khảo

- Đối với sách, tài liệu do Nhà trường đặt hàng: Trường chi trả kinh phí in và xuất bản theo số lượng tùy thuộc nhu cầu của Trường. Thanh toán tiền bản quyền cho tác giả theo Hợp đồng thỏa thuận.

- Đối với sách tài liệu do CBVC đề xuất in: thực hiện như cũ (quy đổi giờ chuẩn tại mục E, phụ lục I, Quy chế CTNB 2017).

13. Định mức chi hỗ trợ cho hoạt động tự đánh giá chương trình đào tạo

TT	Nội dung công việc	Định mức thanh toán
1	Thực hiện viết báo cáo TĐG CTĐT gồm:	
	- Viết báo cáo TĐG (50 tiêu chí)	40.000.000 đ/CTĐT
	- Đọc và phản biện các tiêu chí	10.000.000 đ/CTĐT
	- Thu nhập minh chứng	10.000.000 đ/CTĐT
	- Viết phần tổng quan, phụ lục và biên tập hoàn thiện	5.000.000 đ/CTĐT
2	In, lập hồ sơ minh chứng phục vụ đánh giá ngoài	5.000.000 đ/CTĐT
3	- Phản biện BC TĐG	5.000.000 đ/CTĐT
	- Hội đồng nghiệm thu BC TĐG	8.000.000 đ/CTĐT
4	Tư vấn, xây dựng hoàn thiện báo cáo TĐG	10.000.000 đ/CTĐT

Thanh toán sau khi báo cáo TĐG được Hội đồng nghiệm thu thông qua.

14. Định mức chi đồng phục nhân viên bảo vệ

Khoản mức chi 2.000.000 đồng/2 bộ/người/năm (bao gồm quần áo, mũ, giày, cầu vai,...), giao Trung tâm PVTH thực hiện theo quy định.

15. Tăng mức chi một số nội dung

- Phụ cấp Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11: 2.000.000 đ/người (mức cũ là 1.000.000 đ/người)
- Trợ cấp trước khi nghỉ hưu: 300.000 đ/năm công tác tại trường (mức cũ 200.000đ/năm)
- Tham quan nước ngoài 10.000.000 đ/người (mức cũ 9.000.000đ/người)

16. Tăng mức hỗ trợ chi phí đào tạo Tiến sĩ trong nước lên 35 triệu, áp dụng đối với GV được cử đi NCS từ năm 2019 (mức hiện nay 30 triệu).

17. Chi phí văn phòng phẩm

- VPP in đề thi tốt nghiệp: 3.000 đ/SV (mức chi từ năm 2013)
- VPP in đề Tiếng Anh không chuyên: 2.000 đ/SV (HT đã duyệt từ 2017).
- Tăng mức chi in đề thi học phần: đề tự luận 500 đ/SV, đề trắc nghiệm 700 đ/SV (mức cũ tự luận 300 đ/SV, trắc nghiệm 500 đ/SV)
- Tăng mức chi VPP cho các Khoa: Khoa dưới 2000 SV là 200.000 đ/tháng (mức cũ 150.000 đ/tháng), khoa từ 2000 SV trở lên 250.000 đ/tháng (mức cũ 200.000 đ/tháng)

18. Điều chỉnh mục tiền tàu xe khi đi công tác: Nếu sử dụng xe ô tô cá nhân thì tiền tàu xe được thanh toán theo chi phí tiền xăng với định mức 0,15 lít/km (đối với chuyến đi có 1-2 CBVC) và định mức 0,18 lít/km (đối với chuyến đi có 3-5 CBVC) nhưng không vượt quá giá vé tàu lửa giường nằm và thanh toán phí cầu đường theo chứng từ. (mức cũ chỉ có một mức là 0.1 lít/km)

19. Bổ sung phụ cấp quản trị fanpage của Trường: 100.000 đ/tháng/page

II. Thời điểm áp dụng


- Các nội dung từ mục 01 đến 09 áp dụng cho năm học 2018-2019.
- Các nội dung từ mục 10 đến 19 áp dụng từ tháng 01/2019.

Kính trình Hiệu trưởng và BCH Công Đoàn trường xem xét phê duyệt

HIỆU TRƯỞNG

BCH CÔNG ĐOÀN

TRƯỞNG BAN CHẾ ĐỘ


Trương Sĩ Trung


Vũ Ngọc Bội


Trần Doãn Hùng